UBND TỈNH ĐỒNG NAI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**SỞ NỘI VỤ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr- SNV *Đồng Nai, ngày tháng năm 2024*

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo** **Quyết định ban hành Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn**

**nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Sở Nội vụ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định về Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, đối với cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Căn cứ khoản 2 Điều 34 Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, quy định: *“Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh* ***có trách nhiệm chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn có liên quan*** *để bảo đảm sự thống, đồng bộ với quy định này.”* Qua rà soát, có nội dung giữa Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy **chưa có sự thống nhất, đồng bộ** như về thời gian giao quyền hoặc giao phụ trách[[1]](#footnote-1), cách xác định nhân sự được dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử tại các bước thực hiện quy trình công tác cán bộ[[2]](#footnote-2), cách xác định thời gian bổ nhiệm lại trong trường hợp hết thời hạn bổ nhiệm mà chưa có quyết định bổ nhiệm lại[[3]](#footnote-3), thành phần hồ sơ *(không yêu cầu phải có Chương trình hành động theo Quyết định số 669-QĐ/TU ngày 06/01/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành quy định việc xây dựng chương trình hành động của cán bộ được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại)*...

Đồng thời ngày 07 tháng 12 năm 2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 85/2023/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, trong đó có điều chỉnh, sửa đổi các quy định về việc thực hiện quy trình công tác cán bộ[[4]](#footnote-4), cách tính thời gian bổ nhiệm trong trường hợp hợp nhất, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, chuyển đổi mô hình tổ chức[[5]](#footnote-5); Cơ quan chủ trì, người chủ trì các bước thực hiện quy trình công tác cán bộ trong các trường hợp khác[[6]](#footnote-6); quy định về từ chức, miễn nhiệm[[7]](#footnote-7). Hiện nay, Bộ Nội vụ đã dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, dự kiến ban hành trong năm 2024, trong quá trình xây dựng Quyết định, Sở Nội vụ sẽ tiếp tục tiếp thu các điều chỉnh của Nghị định Chính phủ theo quy định.

Do đó, việc xây dựng Quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để cụ thể hóa các Văn bản của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy là phù hợp và theo quy định.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Sau thời gian thực hiện Quyết định số [45/2021/QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/quyet-dinh-24-2020-qd-ubnd-bo-nhiem-can-bo-cong-vien-chuc-lanh-dao-co-quan-hanh-chinh-dong-nai-449577.aspx) ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã được các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, quy định của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế như: một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động trong công tác quy hoạch giai đoạn và bổ sung quy hoạch hằng năm dẫn đến thiếu nguồn nhân sự quy hoạch *(không đảm bảo 01 chức danh có đủ 03 nhân sự được quy hoạch, chưa kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch các trường hợp đã được bổ nhiệm chức vụ, thôi việc, chuyển công tác);* giao cán bộ, công chức, viên chức phụ trách, điều hành phòng, ban, đơn vị trong thời gian dài nhưng chưa thực hiện kiện toàn (hơn 12 tháng); còn lúng túng trong việc thực hiện quy trình công tác cán bộ khi chỉ có 01 lãnh đạo hoặc bổ nhiệm vị trí cấp trưởng; cách tính phiếu giới thiệu tại các bước thực hiện quy trình… dẫn đến khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện quy trình công tác cán bộ tại các cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh đó, công tác triển khai, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác thời gian qua đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, thực hiện bằng các văn bản cá biệt, chưa được cụ thể hóa bằng Văn bản quy phạm pháp luật để áp dụng thống nhất dẫn đến còn chồng chéo, chưa thống nhất trong cách hiểu, xác định nội dung và thực hiện quy trình chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

Do đó, việc xây dựng Quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là phù hợp và cần thiết với tình hình thực tế tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích xây dựng văn bản**

Xây dựng Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm cụ thể hóa các quy định của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy để triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện quy trình công tác cán bộ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

Ban hành quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để đảm bảo thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời khắc phục những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện quy trình công tác cán bộ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định vềquy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, cho thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, đối với cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệptại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và tương đương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và tương đương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, cho thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển đối với cấp trưởng, cấp phó các tổ chức Hội cấp tỉnh được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có phần vốn góp của Nhà nước (sau đây gọi là lãnh đạo các tổ chức hội, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn Nhà nước).

Đối với chức danh lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị có quy định riêng của cơ quan quản lý ngành cấp trên thì thực hiện theo Quy định này và các quy định của ngành cấp trên (nếu có).

**2. Đối tượng áp dụng**

**-** Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

**-** Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

**-** Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

**-** Các tổ chức Hội cấp tỉnh được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**-** Các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc tỉnh và doanh nghiệp mà Ủy ban nhân tỉnh Đồng Nai có cử người đại diện phần vốn góp của nhà nước.

**-** Công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn góp của Nhà nước công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị nêu trên.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

- Ngày ........... tháng 8 năm 2024, Sở Nội vụ có Văn bản số ..................../SNV-QLBC&CCVC lấy ý kiến Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các ban đảng Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan và đăng công thông tin điện tử tỉnh lấy ý kiến người dân về dự thảo Quy định.

- Sở Nội vụ tiếp thu ý kiến các cơ quan, đơn vị, hoàn chỉnh dự thảo, đề nghị Sở Tư pháp phối hợp thẩm định dự thảo Quy định.

- Căn cứ các ý kiến góp ý và kết quả thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ đã hoàn chỉnh dự thảo Quy định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Bố cục**

Dự thảo gồm 06 Chương, 35 Điều.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Văn bản**

**-** Chương I: Quy định chung, gồm 03 Điều *(****Điều 1****. Phạm vi điều chỉnh**, đối tượng áp dụng;* ***Điều 2****. Giải thích một số từ ngữ;* ***Điều 3****. Nguyên tắc thực hiện)*.

**-** Chương II: Thẩm quyền, trách nhiệm, gồm 02 Điều *(****Điều 4****. Thẩm quyền trong công tác cán bộ;* ***Điều 5****. Trách nhiệm trong công tác cán bộ)*.

- Chương III. Quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, kéo dài thời gian giữ chức vụ, gồm 2 mục 15 Điều. Trong đó mục 1 về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử gồm 10 Điều *(****Điều 6.*** *Quy hoạch công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;* ***Điều 7****. Điều kiện và tiêu chuẩn bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử;* ***Điều 8****. Thời gian giữ chức vụ;* ***Điều 9****. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó ở các sở, ban, ngành và tương đương; giới thiệu ứng cử cấp trưởng, cấp phó các tổ chức Hội cấp tỉnh được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;* ***Điều 10****. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước; cử người đại diện tại doanh nghiệp có phần vốn góp của Nhà nước;* ***Điều 11****. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương thuộc các sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh;* ***Điều 12****. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương trực thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và tương đương;* ***Điều 13****. Trình tự, thủ tục thực hiện việc bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban chuyên môn và tương đương trực thuộc các tổ chức, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh; bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;* ***Điều 14****. Hồ sơ bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử;* ***Điều 15.*** *Một số nội dung liên quan đến thực hiện quy trình công tác cán bộ)* và mục 2 về bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gồm 05 Điều *(****Điều 16****. Quy định về bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;* ***Điều 17****. Điều kiện bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử;* ***Điều 18****. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử;* ***Điều 19****. Trình tự thủ tục thực hiện quy trình kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu;* ***Điều 20****. Hồ sơ bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)*.

- Chương IV: Thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, gồm 02 Điều *(****Điều 21****. Thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm;* ***Điều 22****. Điều động, luân chuyển, biệt phái)*.

- Chương V: Chuyển đổi vị trí công tác, gồm 08 Điều *(****Điều 23****. Đối tượng phải thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác;* ***Điều 24****. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác;* ***Điều 25****. Phương thức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác;* ***Điều 26****. Thời điểm thực hiện chuyển đổi vị trí công tác;* ***Điều 27****. Quy trình thực hiện chuyển đổi vị trí công tác;* ***Điều 28****. Thẩm quyền, hình thức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác và bàn giao công việc;* ***Điều 29****. Quyền lợi, nghĩa vụ của công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác;* ***Điều 30****. Các trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác;* ***Điều 31****. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác)*.

- Chương VI. Tổ chức thực hiện, gồm 02 Điều *(****Điều 32****. Trách nhiệm thực hiện;* ***Điều 33****. Sửa đổi, bổ sung)*.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Nội vụ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*Hồ sơ kèm theo:*

*- Tờ trình Ủy ban nhân dân về dự thảo quyết định;*

*- Dự thảo quyết định; Dự thảo quy định kèm theo quyết định.*

*- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý;*

*- Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định*./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;  - Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;  - Lưu: VT, QLBC&CCVC. Hải | **GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Hữu Định** |

1. Điều 20 Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. [↑](#footnote-ref-1)
2. Điều 23 Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. [↑](#footnote-ref-2)
3. Khoản 4 Điều 27 Quy định số 22-QĐ/TU ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. [↑](#footnote-ref-3)
4. Điều 46 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 25 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ). [↑](#footnote-ref-4)
5. Khoản 1 Điều 47 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ). [↑](#footnote-ref-5)
6. Khoản 2 Điều 47 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ). [↑](#footnote-ref-6)
7. Điều 54, Điều 55, Điều 56 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 31, khoản 32, khoản 33 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ). [↑](#footnote-ref-7)